

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH THẠNH
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02 /2019/DS-ST

Ngày 11/01/2019

“V/v bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH THẠNH, TP. CẦN THƠ**

*** Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: ông **Nguyễn Xuân Diệu**.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Trần Minh Tùng**;

2. Ông **Đặng Công Văn**.

*** Thư ký phiên tòa:** ông **Nguyễn Phục Hưng**- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, TP. Cần Thơ.

*** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh** tham gia phiên tòa: Bà **Khổng Phúc Vĩnh Nhật**- Kiểm sát viên.

Ngày **11** tháng **01** năm **2019**, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 18/2017/TLST-DS, ngày 05 tháng 12 năm 2017 về tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2018/QĐXXST-DS ngày 27 tháng 12 năm 2018 giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** chị **Nguyễn Thị P**- 1973, anh **Trình Thanh H**- 1976.

Cùng địa chỉ: ấp PL, thị trấn A, huyện T, TP. Cần Thơ.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho chị **Nguyễn Thị P**: Luật sư **Phan Tấn L**- VPLS Phan Tấn L- Đoàn Luật sư TP. Cần Thơ.

*** Bị đơn:** anh **Trình Văn N**- 1976.

Địa chỉ: ấp L, thị trấn A, huyện T, TP. Cần Thơ.

*** Người làm chứng:**

- Anh **Trình Văn N1**- 1963.

Địa chỉ: ấp L, thị trấn A, huyện T, TP. Cần Thơ.

- Chị **Trình Thị Kiều O**- 1979.

Địa chỉ: ấp L, thị trấn A, huyện T, TP. Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Căn cứ vào đơn khởi kiện, tài liệu, chứng cứ mà Tòa án thu thập được cũng kết quả tranh tụng tại phiên tòa, nguyên đơn Nguyễn Thị P và Trình Thanh H trình bày và yêu cầu giải quyết như sau:

Chị P: theo đơn khởi kiện, chị yêu cầu anh N bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho chị tổng cộng 88.657.000đ, gồm: tiền thuốc, dịch vụ y tế, tổn thất về tinh thần, thu nhập thực tế bị mất... Đối với yêu cầu bồi thường tổn thất về tinh thần, trước đây chị yêu cầu anh N bồi thường theo mức lương cơ sở cũ do Nhà nước quy định là 1.300.000đ/tháng. Nay lương cơ sở đã được quy định 1.390.000đ/tháng nên chị chỉ xin thay đổi mức bồi thường tổn thất về tinh thần theo mức lương cơ sở mới là 1.390.000đ/tháng x 50 lần mức lương cơ sở = 69.500.000đ. Nên tổng mức thiệt hại mà chị P yêu cầu anh N phải bồi thường cho chị và anh H là 93.157.000đ và chị P thống nhất làm tròn là 93.000.000đ. Vì anh N là người trực tiếp dùng tay đánh chị P vào đầu và hai cánh tay nhiều lần gây thương tích vào khoảng lúc 15 giờ ngày 26/5/2017. Anh N không dùng hung khí để đánh chị P. Anh N chỉ đánh chị P chứ không có đánh anh H. Bị đánh ngày 26/5/2017 nhưng đến ngày 30/5/2017 chị P mới đi điều trị thương tích, do chị bận công việc gia đình nên không đi được. Chi tiết về số tiền 93.000.000đ mà chị P yêu cầu anh N bồi thường cho chị và anh H như sau:

+ Chi phí điều trị, tái khám, sử dụng dịch vụ y tế là 5.957.000đ.

+ Thu nhập thực tế bị mất, cụ thể:

- Thu nhập thực tế của chị P bị mất trong thời gian điều trị thương tích tại bệnh viện là 1.200.000đ {08 ngày (30/6/2017 đến ngày 06/7/2017) x 150.000đ/ngày};

- Thu nhập thực tế của chị P bị mất trong thời gian nghỉ dưỡng tại nhà là 13.500.000đ {90 ngày (06/7/2017 đến ngày 07/9/2017) x 150.000đ/ngày};

- Thu nhập thực tế của anh H (chồng chị P) bị mất trong thời gian anh trực tiếp chăm sóc chị P điều trị thương tích tại bệnh viện là 1.200.000đ {08 ngày (30/5/2017 đến ngày 06/6/2017) x 150.000đ/ngày};

- Thu nhập thực tế của anh H bị mất trong thời gian anh chăm sóc chị P dưỡng thương tại nhà là 1.800.000đ {12 ngày (07/6/2017 đến ngày 18/6/2017) x 150.000đ/ngày};

+ Và bồi thường tổn thất về tinh thần cho chị P là 69.500.000đ {1.390.000đ/tháng (mức lương cơ sở) x 50 lần mức lương cơ sở}.

Ngay trước khi bị anh N đánh, chị P làm ruộng và trồng bông, là lao động chính trong gia đình. Thu nhập bình quân của chị từ 4.000.000đ đến 4.500.000đ/tháng.

Tính từ ngày xuất viện, thì 03 tháng sau chị P mới đi lao động bình thường trở lại được. Còn anh H làm nghề lái máy cày, máy xới đất. Khi chị bị đánh, anh H phải nghỉ việc ở nhà để đi nuôi và chăm sóc chị tại bệnh viện và ở nhà hết tổng cộng 20 ngày. Từ ngày chị bị đánh đến nay, anh N chưa bồi thường cho chị

và cũng không hỏi thăm, động viên.

Hôm xảy việc anh N đánh chị P, thì anh Trình Văn D là em trai anh N cũng có mặt. Nhưng anh D không có đánh chị P và anh H nên chị P không có yêu cầu gì đối với anh D.

Anh H trình bày: anh là chồng chị P. Anh thống nhất với lời trình bày của chị P. Sau khi chị P bị anh N đánh, anh phải đi nuôi và chăm sóc chị P 08 ngày tại bệnh viện. Sau ngày xuất viện, sức khỏe của chị P còn yếu nên anh còn tiếp tục nuôi dưỡng và chăm sóc chị P 12 ngày tại nhà. Tổng cộng số ngày mà anh H trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc chị P là 20 ngày. Trong khoảng thời gian này anh không đi làm được nên bị mất thu nhập. Do đó, anh H yêu cầu anh N phải bồi thường cho anh 3.000.000đ (20 ngày x 150.000đ/ngày) tiền thu nhập thực tế bị mất. Số tiền này đã nằm trong 93.000.000đ mà chị P yêu cầu anh N bồi thường đã được trình bày ở trên.

Ngay trước khi chị P bị anh N đánh, anh H đi lái máy xới đất. Sau khi trừ chi phí dầu mỡ, hao mòn máy móc... anh còn lời được 3.000.000đ/ngày. Nhưng chỉ yêu cầu anh N bồi thường cho anh H 150.000đ/ngày.

* Bị đơn N trình bày: anh không đồng ý bồi thường cho chị P và anh H 93.000.000đ. Vì ngày 26/5/2017, anh không có đánh chị P gây thương tích như chị P và anh H đã trình bày ở trên. Còn chị P bị thương tích như chị đã trình bày ở trên thì anh không biết. Nhưng anh N thừa nhận vào ngày 26/5/2017, anh có trực tiếp cự cãi, chửi lộn với anh H và P. Nên trong lúc cự cãi, chửi lộn thì anh và chị P có cầm nắm tay nhau cùng xô xát và xô đẩy qua lại nhưng anh không có đánh chị P. Còn anh không có bị thương tích nên không có yêu cầu gì đối với anh H và chị P. Nhưng từ việc chị P và anh H cho rằng anh N có đánh chị P gây thương tích nên đã thưa kiện anh N tới Công an huyện T. Sau một thời gian thụ lý giải quyết, Công an huyện T ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 08/QĐ-XPHC ngày 26/8/2017, xử phạt anh N 2.500.000đ do đã thực hiện hành vi xâm hại sức khỏe của người khác. Anh N đồng ý với quyết định xử phạt này nên không có khiếu nại và cũng không khởi kiện ra Tòa. Do hoàn cảnh khó khăn, không có khả năng nộp phạt nên anh N đã làm đơn đề nghị Công an huyện T xem xét miễn, giảm một phần tiền phạt nhưng đến nay anh vẫn chưa nộp phạt.

Ngày xảy ra cự cãi giữa anh N với chị P, thì anh Trình Văn D là em trai anh N cũng có mặt ở đó. Nhưng anh D không có đánh chị P và anh H.

Tại phiên tòa. Hội đồng xét xử đã phân tích, hòa giải nhưng chị P và anh H vẫn yêu cầu anh N phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe, tổn thất về tinh thần cho anh chị 93.000.000đ. Nhưng anh N kiên quyết không đồng bồi thường cho anh H và chị P số tiền trên. Vì anh N cho rằng, anh không có đánh chị P gây thương tích như chị P và anh H. Còn Luật sư Phan Tấn L bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho chị P đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận toàn bộ yêu cầu của chị P và anh H, buộc anh N chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho chị P và anh H 93.000.000đ.

* Người làm chứng anh Trình Văn N1 và chị Trình Thị Kiều O trình bày: anh N1 và chị O là anh em ruột của anh H. Theo anh N1 và chị O thì vào khoảng 15 giờ ngày 26/5/2017, các anh chị có chứng kiến anh N có cãi chửi nhau với anh H và P về ranh đất. Sau một hồi cự cãi qua lại, chị O và anh N1 thấy anh N đã dùng tay đánh vào mặt chị P. Tiếp sau đó anh N còn nắm tay chị P ghì xuống rồi dùng tay đánh vào đầu chị P nhiều cái gây thương tích. Nên chị P phải đi điều trị thương tích tại bệnh viện. Chỉ có duy nhất anh N dùng tay đánh chị P gây thương tích. Anh N không dùng hung khí để đánh chị P. Còn anh D cũng có mặt tại hiện trường nhưng không có đánh chị P, mà chỉ chửi mắng và đe dọa mọi người.

* Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa: việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đầy đủ, đúng với quy định của pháp luật. Còn người tham gia tố tụng đã chấp hành và thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình. Về yêu cầu khởi kiện: căn cứ vào tiêu liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, đã chứng minh được có việc anh N đánh chị P gây thương tích nên chị P phải đi điều trị tại bệnh viện. Tuy nhiên có một số yêu cầu của chị và anh H chưa hợp lý. Nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét buộc anh N bồi thường thiệt hại cho chị P 5.957.000đ tiền thuốc và dịch vụ y tế; bồi thường thiệt hại cho anh H và chị P 2.400.000đ thu nhập thực tế bị mất trong thời hạn 08 ngày điều trị tại bệnh viện; bồi thường thiệt hại thu nhập thực tế bị mất của chị P sau xuất viện là 26 ngày x 150.000đ/ngày = 3.900.000đ; bồi thường thiệt hại về tổn thất tinh thần cho chị P từ 01 đến 02 tháng lương cơ sở; và không xem xét chấp nhận bồi thường thu nhập thực tế của anh H bị mất trong thời hạn 12 ngày chăm sóc chị P sau ngày xuất viện. Vì căn cứ vào Giấy ra viện do bệnh viện cấp đã ghi nhận tình trạng sức khỏe của chị P lúc ra viện đã “khỏi”. Do đó, chị P có thể tự sinh hoạt bình thường mà không cần anh H phải trợ giúp và chăm sóc.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định đây là vụ án dân sự có quan hệ pháp luật tranh chấp *bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm*, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện T, theo quy định tại khoản 6 Điều 26 và Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự. Tòa án đã hòa giải nhưng không thành nên đưa vụ án ra xét xử.

[2] *Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu bị đơn bồi thường thiệt hại 93.000.000đ do anh N đã thực hiện hành vi xâm phạm sức khỏe của chị P.*

[2.1] Xét thấy, căn cứ vào Giấy ra viện và Giấy chứng nhận thương tích ngày 06/6/2017 của Bệnh viện đa khoa trung tâm G đã ghi nhận chị P bị đa chấn thương, đau đầu do bị đánh. Tình trạng thương tích lúc vào viện: sưng nề vùng đỉnh đầu, đau đầu nhiều, đau nhức hai vai và cánh tay. Nên sau ngày xuất viện, chị P có đơn yêu cầu khởi tố hình sự đối với anh N do đã thực hiện hành vi đánh

chị P gây thương tích. Trên sở sở này, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra quyết định trưng cầu giám định tổn hại sức khỏe của chị P do thương tích gây ra. Ngày 03/8/2017, Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế Cần Thơ đã ra Bản kết luận giám định pháp y về thương tích đã kết luận: chị P bị đa chấn thương vùng đầu, ngực, hai vai gây nhức đầu, chóng mặt và buồn nôn. Đã được điều trị nội khoa ổn định. Hiện tại: còn đau đầu, mất ngủ, đau hai khớp vai, suy nhược cơ thể nhẹ. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 05%. Điều này đã chứng minh được chị P có bị đánh gây thương tích.

[2.2] Trên cơ sở Bản kết luận giám định pháp y về thương tích đã kết luận: tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 05% và không dùng hung khí để đánh chị P. Nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã không có căn cứ để khởi tố vụ án hình sự và khởi tố bị can đối với anh N. Do đó, Trưởng công an huyện T đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 08/QĐ-XPHC ngày 26/8/2017, xử phạt anh N 2.500.000đ do đã thực hiện hành vi xâm hại sức khỏe của người khác (gọi tắt là Quyết định số: 08/QĐ-XPHC). Ngày 27/8/2017, Công an huyện T đã tổng đạt Quyết định số: 08/QĐ-XPHC cho anh N. Do anh N đồng ý với quyết định xử phạt nói trên nên không có khiếu nại và cũng không khởi kiện ra Tòa. Ngoài ra, anh N còn thừa nhận có làm đơn đề nghị Công an huyện T xem xét miễn giảm một phần tiền phạt nói trên, do anh hoàn cảnh khó khăn, không có khả năng nộp phạt. Tóm lại, từ cơ sở Trưởng công an huyện ra Quyết định số: 08/QĐ-XPHC xử phạt anh N 2.500.000đ đã có hiệu lực thi hành, đã có căn cứ để khẳng định anh N công nhận quyết định xử phạt nói trên xử phạt anh đã thực hiện hành vi xâm phạm sức khỏe của chị P là đúng. Điều này phù hợp với việc anh N đã thừa nhận vào ngày 26/5/2017, anh có trực tiếp cự cãi, chửi lộn với bên chị P. Nên trong lúc cự cãi và chửi lộn, anh và chị P có cầm nắm tay nhau cùng xô xát và xô đẩy qua lại. Mặt khác, theo điểm d mục 5 Phần I Nghị quyết số: 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao đã quy định về chứng minh trong vụ án bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng, thì việc chứng minh không có lỗi thuộc nghĩa vụ của người có trách nhiệm bồi thường thiệt hại. Nhưng anh N không có bất kỳ chứng cứ gì để chứng minh là anh không có lỗi.

[3] *Xét yêu cầu bồi thường tiền thuốc và dịch vụ y tế.* Từ những căn cứ và phân tích ở trên đã đủ cơ sở khẳng định anh N có đánh chị P nên chị P phải đi điều trị thương tích tại bệnh viện và phòng khám bệnh. Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ mà chị P giao nộp cho Tòa án, thì tiền thuốc và sử dụng các dịch vụ y tế cho điều trị thương tích của chị P hết 5.957.000đ. Xét thấy, đây là chi phí hợp lý cho việc khám và điều trị thương tích của chị P. Nên cần phải buộc anh N chịu trách nhiệm bồi thường cho chị P số tiền nói trên.

[4] *Xét yêu cầu bồi thường thu nhập thực tế bị mất trong thời gian chị P điều trị thương tích tại bệnh viện.* Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ mà Tòa án đã thu thập được thì ngày 30/5/2017 chị P đi khám và điều trị thương tích tại phòng khám bệnh và tại bệnh viện. Đến ngày 06/6/2017, chị P xuất viện, vậy số ngày điều trị thương tích tại bệnh viện là 08 ngày. Nên chị P và anh H cùng yêu cầu

anh N bồi thường cho anh H và chị P tiền mất thu nhập trong 08 ngày điều trị tại bệnh viện, mỗi ngày 150.000đ là 2.400.000đ $\{(08 \text{ ngày} \times 150.000\text{đ/ngày}) \times 02 \text{ người}\}$. Xét thấy, đây là yêu cầu hợp lý của chị P và anh H nghĩ nên chấp nhận. Vì do anh N xô xát và đánh chị P gây thương tích nên chị P phải đi điều trị. Quá trình điều trị cần phải có người nhà chăm sóc và nuôi dưỡng chị P. Những ngày điều trị thương tích tại bệnh viện, anh H và chị P không lao động được nên thu nhập thực tế bị mất. Do đó cần phải buộc anh N chịu trách nhiệm bồi thường cho chị P và anh H 2.400.000đ.

[5] *Về yêu cầu bồi thường thu nhập thực tế bị mất sau ngày xuất viện.* Chị P cho rằng sau ngày xuất viện, chị còn phải nghỉ dưỡng thương trong thời hạn 03 tháng, tính từ ngày 07/6/2017 đến ngày 07/9/2017. Nên chị P yêu cầu anh N bồi thường mất thu nhập cho chị 13.500.000đ (03 tháng $\times$ 150.000đ/ngày). Và theo chị P và anh H, do sức khỏe của chị P còn yếu nên anh H còn tiếp tục ở nhà để chăm sóc chị P 12 ngày nữa. Nên thu nhập thực tế của anh H bị mất 1.800.000đ (12 ngày $\times$ 150.000đ/ngày). Tổng cộng số tiền mà anh H và chị P bị mất thu nhập, yêu cầu anh N bồi thường là 15.300.000đ. Xét thấy, căn cứ vào Bản kết luận giám định pháp y về thương tích thì tỷ lệ tổn thương cơ thể của chị P do thương tích gây nên hiện tại là 05%. Nên thương tích của chị P là nhẹ. Điều này còn phù hợp với tài liệu, chứng cứ và sự thừa nhận của chị P là ngày 26/5/2017 bị đánh, nhưng đến ngày 30/5/2017 chị mới đi điều trị thương tích. Tức là sau 04 ngày bị đánh, chị P mới đi điều trị thương tích. Do đó chỉ có căn cứ xem xét chấp nhận mức thu nhập thực tế của chị P bị mất là 4.500.000đ (30 ngày $\times$ 150.000đ/ngày). Và do tỷ lệ thương tật của chị P chỉ 05% và giấy ra viện ngày 06/6/2017 đã ghi nhận tình trạng sức khỏe của chị P lúc ra viện đã “khỏi”. Nên không cần sự chăm sóc của anh H nữa, mà chị P đã có thể tự làm được để lo cho bản thân. Chính vì vậy, yêu cầu của chị P và anh H yêu cầu anh N bồi thường mất thu nhập cho anh H 1.800.000đ (12 ngày $\times$ 150.000đ) là không có căn cứ xem xét chấp nhận. Do đó, Hội đồng xét xử bác yêu cầu này của chị P và anh H. Tóm lại, yêu cầu của nguyên đơn chỉ có căn cứ xem xét chấp nhận và buộc anh N bồi thường cho chị P 4.500.000đ; còn yêu cầu anh N bồi thường cho anh H 1.800.000đ thì không có căn cứ để xem xét chấp nhận.

[6] *Về yêu cầu bồi thường tổn thất về tinh thần.* Chị P cho rằng do bị đánh nên phải chịu đau đớn, gây ra tổn thất về tinh thần mà chị phải gánh chịu. Nên chị yêu cầu anh N phải bồi thường cho chị 69.500.000đ (lương cơ sở 1.390.000đ/tháng $\times$ 50 lần mức lương cơ sở). Nhưng xét thấy, sau 04 ngày bị đánh, chị P mới đi điều trị thương tích. Thương tích của chị P chỉ có 05% và theo Giấy ra viện đã ghi nhận tình trạng sức khỏe của chị P lúc ra viện đã “khỏi”. Chính vì vậy, thương tích tác động đến sức khỏe của P và phải chịu đau đớn, gây ra tổn thất về tinh thần mà chị phải gánh chịu là không lớn. Nên Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận và buộc anh N bồi thường tổn thất về tinh thần cho chị P 04 tháng lương cơ sở là 5.560.000đ (04 tháng lương cơ sở $\times$ 1.390.000đ/tháng). Phần yêu cầu còn lại không được xem xét chấp nhận là 63.940.000đ (46 tháng lương cơ sở $\times$ 1.390.000đ/tháng).

Tóm lại, yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe của chị P và anh H được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận một phần, và buộc anh N phải bồi thường là 18.417.000đ. Còn phần yêu cầu của chị P và anh H yêu cầu anh N bồi thường, nhưng không được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận là 74.583.000đ, do không có căn cứ.

[7] Về án phí dân sự sơ thẩm. Xét thấy, anh N phải bồi thường cho chị P và anh H 18.417.000đ nên anh N phải chịu án phí có giá ngạch theo quy định chung.

[8] Ngày 26/5/2017, theo sự thừa nhận của nguyên bị đơn thì anh D không có đánh chị P gây thương tích, các đương sự không ai có yêu cầu gì đối với anh D nên không xem xét giải quyết.

[9] Xét phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng, cũng như ý kiến về việc giải quyết vụ án là có căn cứ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 26, 35, 91, 92, 147 và 188 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 357, 468, 584, 585, 586, 588 và 590 của Bộ luật Dân sự;

Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên bố:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của chị **Nguyễn Thị P** và anh **Trình Thanh H**. Buộc anh **Trình Văn N** chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho chị Nguyễn Thị P và anh Trình Thanh H 18.417.000đ (mười tám triệu, bốn trăm mười bảy ngàn đồng).

Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị P và anh Trình Thanh H. Phần yêu cầu khởi kiện yêu cầu anh Trình Văn N bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho chị P và anh H không được xem xét chấp nhận là 74.583.000đ (bảy mươi bốn triệu, năm trăm tám mươi ba ngàn đồng). Do không có căn cứ.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án nếu chậm trả số tiền trên cho chị P và anh H, thì anh N còn phải trả tiền lãi phát sinh đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, theo lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

*** Về án phí dân sự sơ thẩm:**

- Anh Trình Văn N phải chịu 920.000đ (chín trăm hai mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

- Miễn án phí phần bị bác yêu cầu cho anh H và chị P.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tiếp theo ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân TP. Cần Thơ xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND huyện Vĩnh Thạnh;
- Chi cục THADS Vĩnh Thạnh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.